

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**
Bản án số: 108/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Mỹ Hương

Ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 91/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Diệp Văn Phú Q, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1989, tại thành phố X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Diệp Văn D, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2017; bị cáo có 04 anh em, bị cáo thứ ba; quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống với cha, mẹ tại xã B, huyện C, đi học hết lớp 08 thì nghỉ. Năm 2021 làm thuê tại nhà nghỉ A cho đến ngày 18 tháng 01 năm 2022.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 01 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hồ Hoàng P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- + Ông Phan Văn G, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp D, xã E, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)
- + Bà Nguyễn Hà P1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp D, xã E, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)
- + Ông Đỗ Minh K, sinh năm 2002. Địa chỉ: Tổ 17, ấp D, xã E, thành phố X, tỉnh An Giang (vắng mặt)
- + Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp F, xã G, huyện H, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)
- + Bà Trần Thị Y B1, sinh năm 2002. Địa chỉ: Khóm K, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)
- + Bà Tòng Thị B, sinh năm 1994. Địa chỉ: Xã M, huyện N, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)
- + Bà Đỗ Thị Huyền T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn O, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt)
- + Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Số R, phường S, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)
- Người làm chứng:
- + Ông Nguyễn Đức T2, sinh năm 1977. (vắng mặt)
- + Bà Phạm Thị Hồng N1, sinh năm 1982. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 20 giờ ngày 18 tháng 01 năm 2022, nhận được tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân, lực lượng cảnh sát của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh An Giang phối hợp với Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh An Giang kiểm tra nhà nghỉ A, tại khóm T, phường U, thành phố X do Diệp Văn Phú Q quản lý. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Hà P1 và Trần Thị Y B1 đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 101, Đỗ Minh K và Nguyễn Thị T đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 105, Phan Văn G và Tòng Thị B đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 205 do Q môi giới nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, số IMEI 356118090187162; 8.900.000 đồng thu giữ trên người Diệp Văn Phú Q;
- 36 bao cao su hiệu Error, 06 bao cao su hiệu SLM, 02 viên kẹo Hamer; 02 viên kẹo Xtreme, 01 tờ giấy ghi khách lưu trú ngày 18/01/2022.

Quá trình điều tra Diệp Văn Phú Q khai: Nguyễn Thị Yến N là chủ hộ kinh doanh nhà nghỉ A, đăng ký kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày từ ngày 23 tháng 8 năm 2018 đến nay. N thuê nhiều nhân viên nhưng không ký hợp đồng lao động, gồm: Phạm Thị Hồng N1 làm lao công; Diệp Văn Phú Q, Đỗ Thị Huyền T1 làm quản lý nhà nghỉ, có nhiệm vụ trực quay lễ tân, trông coi nhà nghỉ, sắp xếp phòng

ngủ cho khách. Hàng ngày, T1 trực lễ tân từ 07 giờ đến 19 giờ, Q trực lễ tân từ 19 giờ đến 07 giờ sáng hôm sau. Trong quá trình làm việc tại nhà nghỉ A, để có thêm thu nhập, từ tháng 10 năm 2021 đến ngày 18 tháng 01 năm 2022, Q đã nhiều lần gọi Trần Thị Y B1, Nguyễn Thị T, Tống Thị B và nhiều gái bán dâm khác không rõ họ tên địa chỉ đến thực hiện hành vi mua bán dâm tại nhà nghỉ A. Giá bán dâm là 500.000 đồng/lần, tiền thuê phòng do người mua dâm trả. Mỗi lần bán dâm, gái bán dâm cho Q 100.000 đồng. Từ tháng 10 năm 2021 đến ngày 18 tháng 01 năm 2022, Q thu lợi khoảng 3.000.000 đồng.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Hà P1, Đỗ Minh K, Phan Văn G đến nhà nghỉ A tìm gái mua dâm. Tại đây, P1 gặp Diệp Văn Phú Q đang đứng ở quầy lễ tân nên bảo Q gọi 03 người nữ đến bán dâm cho P1, K, G. Q nói giá bán dâm là 500.000 đồng/người, tiền phòng là 80.000 đồng/phòng thì P1, K, G đồng ý. Q đưa chìa khóa phòng 101 cho P1, phòng 105 cho K, phòng 205 cho G và bảo P1, K, G lên phòng đợi. Sau đó, Q gọi Zalo kêu Trần Thị Y B1 đến phòng 101 bán dâm cho P1, Nguyễn Thị T đến phòng 105 bán dâm cho K, Tống Thị B đến phòng 205 bán dâm cho G. Trong lúc những người này đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như nội dung vụ án đã nêu.

Q còn khai: khoảng tháng 6 năm 2021 Thanh Q1 không rõ họ địa chỉ đến nhà nghỉ A gửi cho Q hình người nữ tên T3 (N1) bảo Q nếu khách có nhu cầu mua dâm T3 thì gọi zalo cho Thanh Q1 để Thanh Q1 chở T3 đi bán dâm, Thanh Q1 sẽ cho Q 100.000 đồng tiền môi giới. Ngày 17 tháng 01 năm 2022 Q bảo Thanh Q1 chở T3 đến nhà nghỉ Ngọc L bán dâm cho một người nam dùng tài khoản Zalo tên S, số điện thoại 0949475557 với giá 500.000 đồng. T3 đã bán dâm xong nhưng Thanh Q1 chưa đưa 100.000 đồng phí môi giới cho Q. Khoảng 00 giờ 20 ngày 18 tháng 01 năm 2022 Q nhắn tin Zalo bảo Tống Thị B đến nhà nghỉ A bán dâm cho một người nam không rõ họ địa chỉ nhưng Bình không đi. Q bảo Luật sư Hồ Hoàng P gặp Nguyễn Thị Bích T (vợ của Q) nhận 3.000.000 đồng nộp số tiền Q thu lợi bất chính.

* Kết luận giám định số 33/KL-KTHH(KTSĐT-GT) ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định: tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus có số IMEI 356118090187162, chi tiết thể hiện trong phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo. Kèm theo kết luận giám định 01 phụ lục gồm 53 trang A4 và 01 đĩa DVD có tổng dung lượng 4,08GB.

* Công văn số 3898 ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam xác định: thông tin chủ thuê bao 0949755557 là Công ty TNHH một thành viên G, địa chỉ: tỉnh lộ A, khu vực B, phường C, quận E, thành phố Cần Thơ.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022 Luật sư Hồ Hoàng P giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên 3.000.000 đồng do Q tác động người thân nộp tiền do Q thu lợi bất chính.

Tại Bản cáo trạng số 91/CT-VKSLX-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Diệp Văn Phú Q về tội

“Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Diệp Văn Phú Q từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Chứa mại dâm”.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 327 Bộ Luật hình sự, đề nghị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, số IMEI 356118090187162, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim. Điện thoại được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi “Vụ: 33/KL-KTHS (KTSDT-GT), ngày 20/3/2022 (điện thoại gửi giám định)”, có chữ ký, chữ viết mang tên Giáp Thanh T4, Dương Tư T5 và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang; 3.000.000đ tiền thu lợi bất chính; 580.000đồng của P1; 580.000đồng của G; 580.000 đồng của K.

- Tịch thu tiêu hủy: 43 bao cao su hiệu Error, 06 bao cao su hiệu SLM, 01 bao cao su hiệu Durex, 03 bao cao su hiệu OK, 02 viên kẹo Hamer; 02 viên kẹo Xtreme.

- Tiếp tục tạm giữ 8.900.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho P1 50.000đ, K 24.000đ, G 20.000đ.

Luật sư Hồ Hoàng P bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt cũng như hình phạt bổ sung mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Hiện nay, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn vợ không có nghề nghiệp ổn định và đang nuôi con nhỏ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử bị cáo mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng nhà nghỉ A do chủ nhà trọ giao bị cáo quản lý để chứa mại dâm. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình điều tra đã thu thập lời khai của những người này. Do đó việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2.3] Xét thấy, trong quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung vụ án, nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định bị cáo Diệp Văn Phú Q đã nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng nhà nghỉ A do Q quản lý để chứa mại dâm. Hành vi của bị cáo Q đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ Luật hình sự.

[4] Xét về tính chất của vụ án thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chứa mại dâm là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc, bị cáo đã lợi dụng việc chủ nhà nghỉ A giao cho bị cáo quyền quản lý đã nhiều lần móc nối với gái bán dâm để thực hiện việc mua bán dâm tại nhà nghỉ khi khách có nhu cầu nhằm mục đích hưởng lợi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu tới đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên”. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hiện nay hoàn cảnh bị cáo khó khăn, do đó căn cứ vào khoản 5 Điều 327 Bộ Luật hình sự phạt bị cáo số tiền 10.000.000đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, số IMEI 356118090187162 là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo là 3.000.000đ. Bị cáo đã tác động gia đình nộp lại số tiền này. Do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước 3.000.000đồng.

+ Đối với số tiền Cơ quan điều tra đã thu của P1 là 630.000đ; K 604.000đ và G 600.000đ. P1, G, K khai nhận thỏa thuận số tiền trả cho gái bán dâm là 500.000đ và 80.000đ là tiền thuê phòng. Do đó cần tịch thu của G, P1, K mỗi người 580.000đ; trả lại cho P1 50.000đ, K 24.000đ, G 20.000đ do không liên quan đến tội phạm.

+ Do bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do đó cần tiếp tục quản lý số tiền 8.900.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng thì cần tịch thu tiêu hủy gồm: 43 bao cao su hiệu Error, 06 bao cao su hiệu SLM, 01 bao cao su hiệu Durex, 03 bao cao su hiệu OK, 02 viên kẹo Hamer; 02 viên kẹo Xtreme.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tự thú và tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nộp lại 3.000.000 đồng từ tiền thu lợi bất chính, bị cáo có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng huân chương hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Diệp Văn Phú Q phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 327, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Diệp Văn Phú Q phạm tội “Chứa mại dâm”.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Diệp Văn Phú Q 03 (ba) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 1 năm 2022.

[2] Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo phải nộp phạt số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ Luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.740.000đồng (bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng). Trong đó có 3.000.000đồng (ba triệu đồng) là tiền bị cáo thu lợi bất chính; 580.000đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng) của Phan Văn G;

580.000đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng) của Nguyễn Hà P1 và 580.000đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng) của Đỗ Minh K theo giấy nộp tiền mặt số 18620956 ngày 29/9/2022 của Ngân hàng B chi nhánh An Giang.

+ Tiếp tục quản lý số tiền 8.900.000đồng (tám triệu chín trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền mặt số 18620956 ngày 29/9/2022 của Ngân hàng B chi nhánh An Giang để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho: Phan Văn G 20.000đồng (hai mươi nghìn đồng); Nguyễn Hà P1 50.000đồng (năm mươi nghìn đồng), Đỗ Minh K 24.000đồng (hai mươi bốn nghìn đồng) theo giấy nộp tiền mặt số 18620956 ngày 29/9/2022 của Ngân hàng B chi nhánh An Giang.

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 43 bao cao su hiệu Eror, 06 bao cao su hiệu SLM, 01 bao cao su hiệu Durex, 03 bao cao su hiệu OK, 02 viên kẹo Hamer; 02 viên kẹo Xtreme.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, số IMEI 356118090187162, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim. Điện thoại được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi “Vụ: 33/KL-KTHS (KTSĐT-GT), ngày 20/3/2022 (điện thoại gửi giám định)”, có chữ ký, chữ viết mang tên Giáp Thanh T4, Dương Tư T5 và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang;

Tất cả các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/9/2022.

[4] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Diệp Văn Phú Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đức Anh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục T.H.A TPLX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đức Anh

